

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TH
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **443/2021/HSST**

Ngày: 16/ 9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH TH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thanh Vân

2. Bà Võ Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 423/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 437/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978 tại TH; Nơi cư trú: Tổ z, phường Q, thành phố TH, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 198/HSST ngày 21/12/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong 30/9/2011.

+ Tại bản án số 323/2009/HSST ngày 25/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/10/2012, thi hành xong án phí và tiền phạt ngày 02/4/2015.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo bị bắt từ ngày 27/4/2021 cho đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Chu Văn N, sinh năm 1989 – trú tại xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1991 - trú tại tổ x, phường Q1, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

2. Bà Ngô Thị H1, sinh năm 1977 - trú tại tổ y, phường H, thành phố TH, tỉnh TH (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2021, tổ công tác của Công an phường Q1, thành phố TH phối hợp với phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh TH làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ x của phường thì phát hiện 01 nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, BKS 20D1 -021.xx phía sau chở người phụ nữ không đội mũ bảo hiểm, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người nam giới khai tên là Chu Văn N (sinh năm 1989 – trú tại xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh TH), người phụ nữ khai tên là Nguyễn Thị Kim H và tự giác lấy ra từ túi áo khoác bên trái H đang mặc ra 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng (H khai là Heroine) mua về để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra người Chu Văn N và xe mô tô BKS 20D1 -021.xx không phát hiện và thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Kim H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của N 01 xe mô tô nhãn hiệu NOUVO BKS 20D1 – 021.xx và 02 điện thoại di động của H và N.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH tiến hành mở niêm phong cân xác định: Số chất bột màu trắng có khối lượng là 0,409 gam, sau đó lấy 0,114 gam đưa vào một phong bì, dán kín, ký hiệu H gửi giám định. Còn lại 0,295 gam đưa vào một phong bì dán kín ký hiệu H1 để lưu kho.

Ngày 24/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Kim H tại tổ x, phường Q, thành phố TH. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

* Tại bản Kết luận giám định số 805/KL - KTHS ngày 05/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,409 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Kim H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người liên quan, của người chứng kiến, vật chứng thu giữ.

Vật chứng của vụ án:

+ 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu H, H1

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, BKS 20D1 -021.xx, xe đã qua sử dụng. Xác định chiếc xe mô tô trên là của anh Nông Văn D (sinh năm 1985, trú tại xóm N, xã T, huyện V, tỉnh TH) đã bán từ năm 2019 cho một người không quen biết, nay không có đề nghị gì đối với chiếc xe trên. Xác minh tại Công an tỉnh TH

thì chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng tính đến ngày 14/5/2021.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0982.252.xxx(thu giữ của Nguyễn Thị Kim H)

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0398.900.xxx(thu giữ của Chu Văn N).

Cáo trạng số 434/CT-VKSTPTN ngày 05/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thị Kim H khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy, khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/4/2021 H một mình điều khiển xe đạp đi từ nhà ở phường Q đến khu vực bên xe TH cũ thuộc phường Q1, thành phố TH mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói giấy bạc màu vàng đều chứa ma túy là Heroine của một nam thanh niên không quen biết với giá 300.000 đồng. Mua xong H cất gói ma túy vào túi áo bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đạp đi về nhà. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, H gọi điện cho Chu Văn N (là bạn của H) rủ N xuống thành phố TH để đi chơi, N đồng ý. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/4/2021, Chu Văn N điều khiển xe mô tô BKS 20D1 -021.xx đến đón H tại nhà H, lúc này H vẫn mặc chiếc áo khoác có cất ma túy trong túi áo bên trái đi chơi cùng N. Khi N chở H từ nhà H đi đến khu vực Vincom PLAZA TH thuộc tổ z, phường Q1 thì bị tổ công tác của Công an kiểm tra hành chính do không đội mũ bảo hiểm. Quá trình kiểm tra, H tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 03 gói giấy bạc màu vàng, bên trong mỗi gói giấy bạc màu vàng chứa Heroine H mua về để sử dụng cho bản thân. Việc H cất giấu ma túy trong người, N hoàn toàn không biết. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Thị Kim H từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu H, H1.

+ Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0982.252.xxx của Nguyễn Thị Kim H để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại cho Chu Văn N: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu NOUVO, BKS 20D1 - 021.xx, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0398.900.xxx.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng truy tố là không oan, đúng người, đúng tội.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2021 tại khu vực tổ z, phường Q1, thành phố TH, Nguyễn Thị Kim H đang có hành vi tàng trữ 0,409 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Q1 phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Thị Kim H đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung điều luật:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, b,

c, Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam”.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, mà còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã hai lần bị Tòa án xét xử về

tội Mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân do vậy cần phải xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bì niêm phong ký hiệu H, H1.

+ 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 20D1 -021.xx, xe đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0398.900.xxx thu giữ của Chu Văn N. Quá trình điều tra xác định không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại cho anh Chu Văn N chiếc xe máy và điện thoại di động trên là phù hợp.

+ Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0982.252.xxx của Nguyễn Thị Kim H để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Thị Kim H khai mua một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe TH để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Chu Văn N là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20D1 -021.xx chở Nguyễn Thị Kim H khi bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra xác định N không biết H cất giấu ma túy trên người. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS: Xử phạt Nguyễn Thị Kim H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2021.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) bì niêm phong ký hiệu H, hoàn trả 0,103 gam mẫu H và vỏ bao mẫu H còn lại sau giám định của phòng PC09 và 01(một) bì niêm phong ký hiệu H1, bên trong chứa 0,295 gam ma túy để lưu kho.

2.2. Tạm giữ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu Y1 bên trong chứa 01 điện thoại NOKIA của Nguyễn Thị Kim H để đảm bảo thi hành án.

2.3. Trả lại cho Chu Văn N, sinh năm 1989 – trú tại xóm C, xã B, huyện Đ, tỉnh TH: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, loại xe hai bánh từ 50 -175cm³, màu sơn bạc tím, biển kiểm soát 20D1 -021.xx, dung tích xilanh 124, số máy 1DB1 -047xxx, số khung: Y047xxx, xe đã qua sử dụng và 01 (một) bì niêm phong ký hiệu E (bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của Chu Văn N).

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 546 ngày 10/8/2021 giữa Công an thành phố TH và Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH, tỉnh TH).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

